

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2230/UBND-NCVX

Quảng Bình, ngày 07 tháng 10 năm 2021

V/v triển khai thực hiện
Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ.

Kính gửi:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Triển khai Nghị quyết số 03/2021/NQ/UBTVQH15 ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg) quy định việc thực hiện chính sách hỗ trợ NLĐ và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 từ Quỹ BHTN, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành quán triệt và triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích, ý nghĩa

- Đây là chính sách hỗ trợ cấp bách trong bối cảnh đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Hỗ trợ một lần bằng tiền đối với những NLĐ đang tham gia BHTN bị tác động tiêu cực đến việc làm, thu nhập do bị đứt gãy chuỗi cung ứng và những NLĐ đã dừng tham gia BHTN do bị mất việc làm từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 30 tháng 09 năm 2021; người sử dụng lao động gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, phải đầu tư một khoản kinh phí lớn cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chủ động, kịp thời hỗ trợ, chia sẻ khó khăn đối với cả NLĐ và người sử dụng lao động (đơn vị); phát huy được vai trò của chính sách BHTN trong việc chăm lo bù đắp một phần thu nhập cho NLĐ do không có việc làm đồng thời là chỗ dựa cho người sử dụng lao động;

- Hỗ trợ trực tiếp và kịp thời cho NLĐ và đơn vị tham gia BHTN gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. NLĐ có thêm một khoản thu nhập để ổn định cuộc sống. Đơn vị có thêm một khoản kinh phí góp phần đảm bảo nguồn lực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch và duy trì, khôi phục sản xuất, kinh doanh, giúp tạo và duy trì việc làm, thu nhập cho NLĐ.

2. Yêu cầu

- Trình tự thủ tục tổ chức thực hiện chính sách phải thuận tiện, đơn giản, thời gian thực hiện được rút ngắn tối đa để tạo thuận lợi cho NLĐ sớm nhận được hỗ trợ,

Handwritten signature

người sử dụng lao động được giảm trừ mức đóng kịp thời hàng tháng. Sử dụng nền tảng công nghệ thông tin hiện có của BHXH Việt Nam trong việc định danh chính xác người hưởng, doanh nghiệp gắn với dữ liệu đóng vào Quỹ BHTN.

- Các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, đoàn thể tập trung tuyên truyền phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên các phương tiện thông tin đại chúng và bằng các hình thức phù hợp để tất cả người lao động và người sử dụng lao động được biết; đồng thời nắm vững nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục hỗ trợ theo quy định.

II. NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Chính sách giảm đóng vào quỹ bảo hiểm thất nghiệp

1.1. Đối tượng áp dụng theo Điều 4 Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg là người sử dụng lao động quy định tại Điều 43 của Luật Việc làm đang tham gia BHTN trước ngày 01 tháng 10 năm 2021, không bao gồm các trường hợp sau:

1.1.1. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân.

1.1.2. Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

1.2. Mức giảm đóng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg từ 1% xuống bằng 0% quỹ tiền lương tháng của những NLD thuộc đối tượng đang tham gia BHTN.

1.3. Thời gian thực hiện giảm mức đóng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định số /2021/QĐ-TTg là 12 tháng, kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2022.

1.4. Không áp dụng đối với đối tượng tự nguyện không nhận hỗ trợ.

2. Chính sách hỗ trợ người lao động

2.1. Đối tượng áp dụng theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg.

2.1.1. NLD đang tham gia BHTN tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2021 (có tên trong danh sách tham gia BHTN của cơ quan BHXH).

2.1.2. NLD đã dừng tham gia BHTN do chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021 có thời gian đóng BHTN được bảo lưu theo quy định của pháp luật về việc làm.

2.1.3. Các trường hợp không thuộc đối tượng hưởng hỗ trợ:

a) NLD đang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân.

b) NLD đang làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

WML

- c) Người đã có quyết định hưởng lương hưu hàng tháng.
- d) NLD tự nguyện không nhận hỗ trợ.

2.2. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ một lần bằng tiền theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg. Mức hỗ trợ tính trên cơ sở thời gian đã đóng BHTN tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2021 nhưng chưa được tính hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN).

Trường hợp người lao động đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp nhưng đến ngày 30 tháng 9 năm 2021 chưa có quyết định hưởng thì xác định mức hỗ trợ trên cơ sở tổng thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa hưởng tại thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2021.

Mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- a) Thời gian đóng BHTN dưới 12 tháng: hỗ trợ 1.800.000 đồng/người.
- b) Thời gian đóng BHTN từ đủ 12 tháng đến dưới 60 tháng: hỗ trợ 2.100.000 đồng/người.
- c) Thời gian đóng BHTN từ đủ 60 tháng đến dưới 84 tháng: hỗ trợ 2.400.000 đồng/người.
- d) Thời gian đóng BHTN từ đủ 84 tháng đến dưới 108 tháng: hỗ trợ 2.650.000 đồng/người.
- đ) Thời gian đóng BHTN từ đủ 108 tháng đến dưới 132 tháng: hỗ trợ 2.900.000 đồng/người.
- e) Thời gian đóng BHTN từ đủ 132 tháng trở lên: hỗ trợ 3.300.000 đồng/người.

2.3. Thời gian thực hiện:

Thời hạn thực hiện hỗ trợ: từ ngày 01/10/2021 đến ngày 31/12/2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ và theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định 28/2021/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh;

- Chỉ đạo BHXH huyện, thị xã và trực tiếp thực hiện tiếp nhận hồ sơ, rà soát, thẩm định để hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động theo quy định tại Chương I và Chương II Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg;

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; xử lý hoặc báo cáo đề xuất xử lý theo thẩm quyền quy định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức triển khai hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định 28/2021/QĐ-TTg.

2. Người sử dụng lao động và người lao động

Người sử dụng lao động trong các đơn vị đang tham gia BHTN (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP) phổ biến chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid từ Quỹ BHTN theo quy định tại Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định 28/2021/QĐ-TTg để người lao động

mm

biết và thực hiện. Đồng thời khẩn trương rà soát, bổ sung đúng thông tin người lao động, gửi danh sách đề nghị hưởng chính sách hỗ trợ đến cơ quan BHXH để giải quyết. Phối hợp với các ngân hàng tạo thuận lợi để người lao động mở tài khoản nhận tiền hỗ trợ kịp thời.

Người lao động nhanh chóng rà soát, bổ sung thông tin cá nhân (nếu sai lệch) gửi đơn vị để hoàn chỉnh và mở tài khoản tại ngân hàng để kê khai và nhận tiền hỗ trợ qua tài khoản kịp thời trong giai đoạn phòng, chống dịch bệnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tổ chức hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động tạm dừng đóng BHTN theo quy định tại Chương I và Chương II Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg;

- Phối hợp với BHXH tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền các giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; xử lý hoặc báo cáo đề xuất xử lý theo thẩm quyền quy định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức triển khai hỗ trợ cho các đối tượng;

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan chỉ đạo các cơ quan truyền thông như Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Bình, Cổng thông tin điện tử trực tuyến và các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn phổ biến, tuyên truyền, thông báo rộng rãi, thường xuyên, liên tục và kịp thời đến cấp cơ sở, người lao động, người sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh về các nội dung theo Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn liên quan để biết, thực hiện.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tuyên truyền, hướng dẫn, quán triệt sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg để biết và thực hiện;

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện và chi trả kinh phí hỗ trợ cho các đối tượng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng trục lợi chính sách, tham nhũng, tiêu cực.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ của mình để hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tổ chức tốt công tác tuyên truyền, thông tin về các nội dung chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg để biết và thực hiện;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan chủ động, thường xuyên giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg;

Handwritten signature

7. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương, chỉ đạo các cấp Công đoàn, nhất là tổ chức Công đoàn trong các loại hình doanh nghiệp phổ biến, thông tin tuyên truyền rộng rãi nội dung theo Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg đến người lao động và người sử dụng lao động.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương kiểm tra, giám sát việc hỗ trợ theo quy định của Nghị quyết số 116/NQ-CP bảo đảm kịp thời, công khai, minh bạch, đúng nguyên tắc.

- Kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp và người lao động trong triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời đề xuất các giải pháp để tháo gỡ, giải quyết phù hợp.

8. Các Sở, ngành khác có liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình tập trung tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động theo tinh thần của theo Nghị quyết số 116/NQ-CP, Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 đối với đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

Trước ngày 20 hằng tháng các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện về Bảo hiểm xã hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị liên quan trên cơ sở nhiệm vụ được giao, khẩn trương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT.UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh, LĐLĐ tỉnh, các Hội, đoàn thể cấp tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCVX. *hml*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ An Phong

